

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CỤC CHÍNH SÁCH - XÃ HỘI	
VĂN BẢN ĐIỆN TỬ ĐẾN	Số: 29035
	Ngày: 25/11/2025
	Chuyên:

QUYẾT ĐỊNH

Của Thủ tướng Chính phủ số 47/2002/QĐ-TTg ngày 11 tháng 4 năm 2002 về chế độ đối với quân nhân, công nhân viên quốc phòng tham gia kháng chiến chống Pháp đã phục viên (giải ngũ, thôi việc) từ 31 tháng 12 năm 1960 trở về trước

Quyết định số 47/2002/QĐ-TTg ngày 11 tháng 4 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ đối với quân nhân, công nhân viên quốc phòng tham gia kháng chiến chống Pháp đã phục viên (giải ngũ, thôi việc) từ 31 tháng 12 năm 1960 trở về trước, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Quyết định số 22/2025/QĐ-TTg ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,¹*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Đối tượng được hưởng chế độ theo Quyết định này gồm: Quân nhân, công nhân viên quốc phòng tham gia kháng chiến chống Pháp nhập ngũ hoặc tuyển dụng vào quân đội trước ngày 20 tháng 7 năm 1954 mà đã phục viên (giải ngũ, thôi việc) từ ngày 31 tháng 12 năm 1960 trở về trước, không thuộc diện được hưởng lương hưu, hoặc trợ cấp mất sức lao động hàng tháng, hoặc hưởng chế độ bệnh binh theo

¹ Quyết định số 22/2025/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng có căn cứ ban hành như sau:

"Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng."

Nghị định số 500/NĐ-LB ngày 12 tháng 11 năm 1958 của liên Bộ Cứu tế xã hội - Tài chính - Quốc phòng và Nghị định số 523/TTg ngày 06 tháng 12 năm 1958 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Những người thuộc đối tượng nêu tại khoản 1 Điều này mà đầu hàng, phản bội, đào ngũ (do cấp có thẩm quyền xác định) không được hưởng chế độ quy định tại Quyết định này.

Điều 2.

1. Các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này được hưởng chế độ trợ cấp một lần theo số năm thực tế phục vụ trong quân đội, cách tính cụ thể như sau: cứ mỗi năm phục vụ trong quân đội được hưởng trợ cấp 420.000 đồng; mức trợ cấp thấp nhất cũng bằng 840.000 đồng.

2. Các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này, nếu đã tử trần trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì vợ hoặc chồng, hoặc người thừa kế theo pháp luật của người tử trần được hưởng mức trợ cấp một lần là 2.000.000 đồng.

Điều 3. Việc xác nhận, xét duyệt đối tượng hưởng chế độ trợ cấp nêu tại Điều 1 và Điều 2 của Quyết định này phải bảo đảm công khai, chặt chẽ, đúng đối tượng.

Những người có hành vi làm sai lệch hoặc giả mạo hồ sơ, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự và phải bồi thường thiệt hại (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nguồn kinh phí chi trả chế độ trợ cấp nêu tại Quyết định này do ngân sách nhà nước bảo đảm.

Điều 5. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ², Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định này; đồng thời chỉ đạo tổ chức thực hiện việc chi trả cho đối tượng hưởng chế độ trợ cấp nêu tại Quyết định; quản lý và quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 6.³ Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2002.

² Cụm từ “Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội” được thay thế bằng cụm từ “Bộ Nội vụ” theo quy định tại khoản 2 Điều 4 của Quyết định số 22/2025/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 7 năm 2025.

³ Điều 4 và Điều 5 của Quyết định số 22/2025/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 7 năm 2025 quy định như sau:

Điều 7. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

BỘ QUỐC PHÒNG

Số: **93** /VBHN-BQP

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày **24** tháng **11** năm 2025

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ Quốc phòng;
- BTMM, TCCT;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc BQP;
- Cục Chính sách - Xã hội;
- Cục Pháp chế/BQP;
- Lưu: VT, NCTH.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Thượng tướng Võ Minh Lương

“Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 7 năm 2025.

2. Thay thế cụm từ “Lao động - Thương binh và Xã hội” bằng cụm từ “Nội vụ” tại các điều, khoản, điểm sau đây:

- Tại Điều 5 Quyết định số 47/2002/QĐ-TTg ngày 11 tháng 4 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ đối với quân nhân, công nhân viên quốc phòng tham gia kháng chiến chống Pháp đã phục viên (giải ngũ, thôi việc) từ ngày 31 tháng 12 năm 1960 trở về trước;

- Tại Điều 2 Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước;

- Tại khoản 1, khoản 2 Điều 7, khoản 2 Điều 8 Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương;

- Tại điểm a, điểm b khoản 1, điểm a, điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 9 Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011;

- Tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 8 Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2015.

3. Quy định chuyển tiếp

Hồ sơ đề nghị hưởng chế độ đã tiếp nhận trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành mà chưa được xét duyệt, báo cáo ra quyết định hưởng chế độ thì trình tự, thủ tục, thẩm quyền xét duyệt, ra quyết định hưởng chế độ thực hiện theo quy định tại Quyết định này; trường hợp hồ sơ đề nghị hưởng chế độ trợ cấp hằng tháng theo quy định tại Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg đối với các đối tượng thuộc địa bàn Thủ đô Hà Nội đã báo cáo Cục Chính sách - Xã hội/Tổng cục Chính trị thì Cục Chính sách - Xã hội/Tổng cục Chính trị ra quyết định hưởng chế độ.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này”.